

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:112/2017/HSST

Ngày 11/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Ông Trương Đức Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nhật Chiến

2. Ông Lê Trí Thức.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Đoàn Ngọc Dung – Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:* Ông Bế Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2017/TLST- HS ngày 06 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Toàn Phúc L; sinh ngày 21/9/1988, tại huyện C, Lạng Sơn.

Trú tại: Tổ 6 khối 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 11/12; con ông Toàn Văn Đ và bà Đoàn Thị B; vợ Hoàng Thị Ng (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/4/2017 cho đến nay; có mặt.

- Người bị hại: Hứa Văn V; sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Toàn Văn Đ,

Trú tại: Tổ 6 khối 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có bà Đoàn Thị B là vợ của ông Toàn Văn Đ làm đại diện, có mặt.

- Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại: Ông Đinh Công T- Luật sư cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Toàn Phúc L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17/4/2017 Toàn Phúc L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển số kiểm soát 12F4-1431 đi từ nhà ra đường N, phường V, thành phố L mua 01 gói ma túy với giá 100.000 (một trăm ngàn đồng) với một thanh niên không biết tên, tuổi và địa chỉ đem về nhà sử dụng, nhưng khi sử dụng thì L cho rằng người bán ma túy cho L là hàng giả. Do bức tức nên L đã lấy một con dao bằng kim loại màu đen, dài 32 cm rộng 07cm rồi điều khiển xe mô tô đi đến quán nước chè của bà Trần Thị K (đối diện với quán cơm K) đường N, phường V, thành phố L ngồi hút thuốc để tìm người đã bán chất ma túy giả cho L. Khoảng 10 phút sau, Toàn Phúc L nhìn thấy Hứa Văn V, sinh năm 1990, trú tại thôn P, xã X, huyện C điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Dream, màu nâu biển số kiểm soát 29M9 - 1110 đi tới. L cho rằng Hứa Văn V là người đã bán ma túy giả nên L ra xe mô tô lấy con dao đi ra chém hai phát vào mũ bảo hiểm của V đang đội trên đầu và chém hai phát vào tay trái của V gây thương tích, V bỏ lại xe mô tô sau đó được Nguyễn Quốc H, sinh năm 1984; trú tại tổ 5 khối 6 ngõ 10 đường P, phường Đ, thành phố L đem về nhà và đã trả cho V, còn Toàn Phúc L điều khiển xe mô tô bỏ đi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 110/2017/TgT ngày 24/5/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hứa Văn V hiện tại là 10%

Tại bản cáo trạng số 108/KSĐT ngày 06/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Toàn Phúc L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Toàn Phúc L đã khai nhận đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Toàn Phúc L, phạm tội cố ý gây thương tích; áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Toàn Phúc L từ 01 (một) năm đến 01 năm 06 (sáu) tháng tù.

Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo Toàn Phúc L phải bồi thường các khoản tiền thuốc chữa bệnh; thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện và sau khi ra viện và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì.

Bị hại nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và mức hình phạt, Người bảo vệ quyền lợi của người bị hại và người bị hại đồng ý với các khoản bồi thường đã thỏa thuận với bị cáo tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Toàn Phúc L khai nhận nguyên nhân dẫn đến hành vi dùng dao chém anh Hứa Văn V là do anh V đã bán ma túy giả cho bị cáo vào sáng 17/4/2017. Do bức tức nên bị cáo lấy con dao dùng để chèn cửa, rồi điều khiển xe mô tô đi đến quán nước chè của bà Trần Thị K (đối diện quán cơm K) đường N, phường V, thành phố L ngồi chờ người đã bán chất ma túy giả để hành hung. Khi bị cáo nhìn thấy anh Hứa Văn V điều khiển xe mô tô đi tới, bị cáo cho rằng chính anh V là người đã bán ma túy giả vào buổi sáng, nên chạy ra xe mô tô lấy con dao đem theo chém hai phát trúng mũ bảo hiểm của anh V đang đội trên đầu, khi anh V giơ tay cầm mũ bảo hiểm ra đỡ thì bị cáo chém tiếp hai phát vào tay trái của V gây thương tích sau đó ra về.

Hành vi của bị cáo Toàn Phúc L dùng dao một loại hung khí nguy hiểm chém nhiều lần về phía đầu của bị hại, trong đó có hai lần trúng vào tay trái của bị hại Hứa Văn V gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 10% xảy ra vào khoảng 11 giờ ngày 17/4/2017 tại đường N, phường V, thành phố L đã có đủ căn cứ khẳng định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Toàn Phúc L, về tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Toàn Phúc L là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân trực tiếp trong vụ án này là anh Hứa Văn V được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở khu vực chợ Đ một điểm nóng về an ninh trật tự, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe đối với những người đang có tư tưởng tương tự.

Về nhân thân:

Bản thân bị cáo mắc nghiện ma túy từ năm 2015, tiền án, tiền sự không có, mối quan hệ giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cho rằng nguyên nhân dẫn đến chém bị hại là do bị hại đã bán ma túy giả cho bị cáo dẫn tới bị cáo phải hành hung là không đủ căn cứ. Do vậy, hành vi của bị cáo mang tính côn đồ và là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự cần được xem xét trước khi quyết định hình phạt.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, thấy rằng lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa được chấp nhận, vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, biết tôn trọng sức khỏe của người khác và từ bỏ ma túy, sớm trở thành người có ích cho xã hội và gia đình là cần thiết.

Về bồi thường dân sự: Người bảo vệ quyền lợi của người bị hại và anh Hứa Văn V cho rằng sau khi bị chém, anh phải vào Bệnh viện đa khoa trung tâm

tỉnh cấp cứu và điều trị vết thương mất 05 ngày, do bệnh viện quá tải anh được Bệnh viện cho chuyển sang Bệnh viện huyện C điều trị tiếp 02 ngày; tổng cộng là 07 ngày. Nguyên nhân dẫn đến anh phải nằm viện là do lỗi hoàn toàn của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền bồi dưỡng, tiền thuê xe đi cấp cứu và khoản tiền mất thu nhập của người chăm sóc, chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí sau đây:

- Viện phí thuốc chữa bệnh theo đơn 125.000 đồng,
- Khoản tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện 07 ngày và sau khi ra viện 30 ngày chưa lao động được, tổng cộng là 37 ngày; mỗi ngày 70.000 đồng với số tiền là 2.590.000 đồng;
- Khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần tương đương với 10 tháng lương cơ bản là 13.000.000 đồng;

Tổng cộng các khoản phải bồi thường là 15.715.000 (mười lăm triệu, bảy trăm mười lăm ngàn đồng) và bị cáo hoàn toàn chấp nhận bồi thường toàn bộ số tiền trên theo yêu cầu của người bị hại. Thấy rằng việc đưa ra yêu cầu các khoản phải bồi thường và sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội được Hội đồng xét xử chấp thuận, ghi nhận.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển số kiểm soát 12F4-1431 thuộc quyền sở hữu của ông Toàn Văn Đ là bố của bị cáo, tại phiên tòa hôm nay, ông Toàn Văn Đ vắng mặt, nhưng có bà Đoàn Thị B là vợ của ông Đ làm đại diện trình bày gia đình chỉ giao cho bị cáo được quyền sử dụng, không có quyền sở hữu. Vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình đầy đủ, Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ con dao bằng kim loại màu đen dài 32 cm rộng 07cm, đây là công cụ mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Toàn Phúc L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Toàn Phúc L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/4/2017.

2. Về bồi thường dân sự: Áp dụng khoản 1 các Điều 584; 585; Điều 590 và Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa người bị hại và bị cáo Toàn Phúc L bồi thường các chi phí cho việc cứu chữa để phục hồi sức khỏe bao gồm tiền thuốc chữa bệnh; tiền viện phí; thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện và sau khi ra viện và khoản tiền tổn thất về tinh thần cho anh Hứa Văn V, tổng số tiền là 15.715.000 đồng (mười lăm triệu, bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án làm đơn yêu cầu, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thanh toán.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy một con dao bằng kim loại màu đen, dài 32 cm rộng 07cm, hiện nay đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2017 giữa Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Toàn Phúc L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm và 785.705 (bảy trăm tám mươi lăm ngàn, bảy trăm lẻ năm đồng) án phí dân sự theo giá ngạch, sung ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Đức Hải

